

Số : 538 KH/BCĐ-VSATTP

Phan Thiết, ngày 02 tháng 4 năm 2010

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm” năm 2010

(Kèm theo Kế hoạch số 1286 /BCĐ ngày 25 tháng 3 năm 2010)

Căn cứ Kế hoạch số 04/BCĐTU-VSATTP ngày 22/02/2010 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm” năm 2010.

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (CLVSATTP) năm 2010 với nội dung “***Giữ vững cam kết về trách nhiệm của doanh nghiệp với an toàn vệ sinh thực phẩm***”. Trên cơ sở kế hoạch triển khai Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2010, Ban Chỉ đạo triển khai công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành trong “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm” năm 2010 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích :

- Đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về CLVSATTP và việc triển khai Tháng hành động vì CLVSATTP năm 2010 của các cấp, các ngành; việc bảo đảm các điều kiện vệ sinh an toàn trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng thực phẩm nhằm hướng tới chủ đề Tháng hành động: “***Giữ vững cam kết về trách nhiệm của doanh nghiệp với an toàn vệ sinh thực phẩm***”.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm và đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý Nhà nước về CLVSATTP, đảm bảo vệ sinh an toàn và nâng cao chất lượng sản phẩm thực phẩm tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

2. Yêu cầu:

- Thanh kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; tập trung những vấn đề còn tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý chất lượng VSATTP tại địa phương; những vi phạm về điều kiện an toàn trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Phối hợp chặt chẽ giữa hoạt động thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động với công tác hậu kiểm năm 2010 theo đúng kế hoạch. Có sự chỉ đạo thống nhất của BCĐ liên ngành và sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của các cấp, các ngành có liên quan, tránh sự chồng chéo, trùng lặp gây phiền hà cho cơ sở.

- Trong quá trình thanh, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các quy định, các kiến thức về bảo đảm CLVSATTP cho các đối tượng quản lý, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Việc thanh, kiểm tra được thực hiện theo đúng nội dung, tiến độ thời gian; phát hiện và cương quyết xử lý kịp thời, đúng pháp luật các trường hợp vi phạm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THANH, KIỂM TRA:

1. Đối tượng thanh tra, kiểm tra :

Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các quy định của nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm của các cơ quan quản lý Nhà nước các cấp; Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, đặc biệt chú trọng các loại thực phẩm sử dụng phổ biến của người dân và khách du lịch, chú ý nơi cung cấp thực phẩm với số lượng lớn như các chợ đầu mối, các siêu thị, cơ sở thương mại tập trung.... Đối với các cơ sở nhỏ lẻ, hàng quán sẽ do các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành cấp huyện, thị xã, thành phố thực hiện. Cụ thể :

1.1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước (Ủy ban nhân dân các cấp, các ban ngành liên quan quản lý về CLVSATTP từ tỉnh, huyện, đến xã):

- Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 08/1999/CT-TTg và Chỉ thị số 06/2007/CT-TTg ngày 28/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ; việc triển khai Tháng hành động vì CLVSATTP” năm 2010 với các nội dung chính sau:

+ Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2010;

+ Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 45/CT-UBND ngày 26/8/2008 về việc tăng cường công tác bảo đảm VSATTP; Chỉ thị số 29/CT-UBND ngày 09/7/2007 về việc triển khai các biện pháp cấp bách bảo đảm ATVSTP; Chỉ thị số 27/CT-UBND ngày 19/7/2005 về việc tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực ăn đường phố; Chỉ thị số 57/CT-UBND ngày 22/12/2008 về việc “Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”.

+ Việc triển khai các quy định của pháp luật về bảo đảm CLVSATTP tại địa phương, đặc biệt là triển khai cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao;

- Công tác tuyên truyền, giáo dục các quy định của pháp luật và các kiến thức về bảo đảm CLVSATTP cho các đối tượng.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về CLVSATTP.

1.2. Đối với các cơ sở thực phẩm:

Tập trung thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước về bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm được quy định tại các văn bản :

- Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 163/2004/NĐ-CP ngày 07/9/2004 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh VSATTP;
- Các quy định của Bộ Y tế về điều kiện VSATTP:
 - + Quyết định số 39/2005/QĐ-BYT ngày 28/11/2005 “ Quy định về các điều kiện vệ sinh chung đối với cơ sở sản xuất thực phẩm”;
 - + Quyết định số 41/2005/QĐ-BYT ngày 8/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế “ Quy định điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ, phục vụ ăn uống”;
 - + Quyết định số 42/2005/QĐ-BYT ngày 08/12/2005 ban hành “Quy chế công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm”;
 - + Quyết định số 43/2005/QĐ-BYT ngày 08/12/2005 ban hành “ Quy định yêu cầu kiến thức về VSAT thực phẩm đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm”;
 - + Quyết định số 11/2006/QĐ-BYT ngày 12/3/2006 ban hành “Quy chế cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao”;
 - + Quyết định số 21/2007/QĐ-BYT ngày 12/3/2007 ban hành “ Quy định yêu cầu về sức khỏe đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm”;
 - + Thông tư số 08/2004/TT-BYT ngày 23/8/2004 về việc “ Hướng dẫn việc quản lý các sản phẩm thực phẩm chức năng”;
 - + Thông tư liên tịch số 01/2004/TTLT/BVHTT-BYT ngày 12/01/2004 của Bộ Văn hoá thông tin- Bộ Y tế hướng dẫn về quảng cáo trong lĩnh vực y tế.
- Các QCVN, TCVN; các văn bản khác của Bộ Y tế và các Bộ liên quan thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Công thương, Khoa học và Công nghệ ... quy định về điều kiện, tiêu chuẩn VSATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

1.3. Một số nội dung cụ thể cần tập trung tra, kiểm tra, hậu kiểm:

- + Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP.
- + Giấy chứng nhận sức khỏe đối với người lao động.
- + Giấy chứng nhận tập huấn kiến thức VSATTP.
- + Hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm.
- + Nhãn sản phẩm hàng hóa
- + Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo.
- + Hồ sơ nguồn gốc sản phẩm hàng hóa, nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.
- + Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm.
- + Điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại cơ sở, bao gồm:
 - * Điều kiện vệ sinh cơ sở;
 - * Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ;
 - * Điều kiện về con người.
- + Các quy định khác của pháp luật có liên quan.
- + Lấy mẫu kiểm nghiệm về CLVSATTP (khi cần thiết).

III. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN :

* **Tuyển tỉnh :**

- Xây dựng và hoàn chỉnh kế hoạch thanh kiểm tra trước ngày : 30/3/2010.
- Tổ chức thành lập các Đoàn thanh, kiểm tra trước ngày : 10/4/2010.
- Căn cứ kế hoạch hướng dẫn, các Đoàn thanh, kiểm tra xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện theo kế hoạch phân công và chuẩn bị các điều kiện, phương tiện phục vụ cho việc thanh kiểm tra trước ngày: 15/4/2010.
- Các Đoàn tiến hành thanh tra, kiểm tra : từ 15/4/2010 đến 15/5/2010
- Tổng hợp báo cáo kết quả đợt thanh kiểm tra : từ 16/5/2010 đến 18/5/2010

* **Tuyển huyện, thành phố, thị xã:**

- + Xây dựng và hoàn chỉnh kế hoạch thanh, kiểm tra trước ngày : 30/3/2010. Trong đó xác định loại hình được phân cấp để tiến hành thanh, kiểm tra, tránh chồng chéo và vượt khả năng chuyên môn.
- + Tổ chức thành lập các Đoàn thanh, kiểm tra trước ngày 10/4/2010.
- + Báo cáo Kế hoạch được duyệt và quyết định thành lập đoàn thanh tra liên ngành về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh trước ngày 15/4/2010.
- + Căn cứ kế hoạch hướng dẫn của BCD địa phương, các Đoàn thanh, kiểm tra xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện theo kế hoạch phân công và chuẩn bị các điều kiện, phương tiện phục vụ cho việc thanh kiểm tra trước ngày: 15/4/2010.
- + Các Đoàn thực hiện việc thanh kiểm tra từ 15/4/2010 đến 15/5/2010.
- + Tổng hợp báo cáo kết quả đợt thanh kiểm tra: từ 16/5/2010 đến 18/5/2010.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. **Tuyển tỉnh:**

a) **Kiểm tra công tác quản lý Nhà nước về VSATTP của các cấp, các ngành địa phương: (nội dung 1)**

Thường trực Ban chỉ đạo liên ngành về CLVSATTP tỉnh sẽ trực tiếp kiểm tra và phân công các thành viên trong Ban Chỉ đạo tỉnh, chịu trách nhiệm tiến hành kiểm tra và làm việc trực tiếp tại các huyện, thành phố, thị xã theo nội dung, chương trình kế hoạch đề ra.

b) **Thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm : (nội dung 2). Cụ thể như sau :**

- **Tổ chức các Đoàn thanh, kiểm tra liên ngành:**

BCD tỉnh thành lập 02 Đoàn thanh, kiểm tra liên ngành, gồm :

Đoàn số 1, gồm các ông bà sau :

- | | | |
|--------------------------|---------------------------|----------------|
| + Ông Trương Trọng Tuấn | - Chánh Thanh tra Sở Y tế | - Trưởng đoàn; |
| + Ông Nguyễn Quang Nhật | - Chi cục ATVSTP | - Phó đoàn; |
| + Ông Phạm Đông Nhân | - TTYTDP tỉnh | - Thành viên; |
| + Ông Trần Đào Huyền Thi | - KSV - Chi cục QLTT tỉnh | - Thành viên; |

- + Ông Võ Xuân Nghĩa - Thanh tra Sở VH TT-DL tỉnh - Thành viên;
- + Đại diện BQL các khu du lịch trên địa bàn - Thành viên;

Đoàn số 2, gồm các ông (bà) sau :

- + Ông Lương Đình Hiệp - Phó Chánh thanh tra Sở Y tế - Trưởng đoàn;
- + Ông Đỗ Văn Thọ - Thanh tra Sở NN-PTNT - Phó đoàn;
- + Ông Lê Đình Thuận - CV-Chi cục TC-ĐL-CL tỉnh - Thành viên;
- + Ông Nguyễn Hoàng Bảo Trân- CV-Chi cục TC-ĐL-CL tỉnh - Thành viên;
- + Ông Nguyễn Bộ - CV.Chị cục QLCL N.L.Thủy sản tỉnh - Thành viên;
- + Bà Lê Thị Bích Trâm - CV KT-Chi cục Thú y tỉnh - Thành viên;
- + Ông Nguyễn Văn Thiên - Trưởng Trạm BVTV P.Thiết - Thành viên;
- + Ông Nguyễn Hoàng Chương - KSV - Chi cục QLTT tỉnh - Thành viên;

- **Địa bàn thanh tra, kiểm tra** : Các địa bàn trọng điểm trên phạm vi toàn tỉnh.

- **Thời gian thanh tra, kiểm tra** : 15/4/2010 đến 15/5/2010.

- **Đối tượng thanh tra, kiểm tra cụ thể của từng đoàn**: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở dịch vụ, phục vụ ăn uống trên địa bàn (Đoàn số 1); Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thủy sản, thực phẩm thủy sản bao gói sẵn; các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, các quầy bán thịt gia súc, gia cầm, thủy sản tươi sống, chín, các cơ sở sản xuất rau xanh, rau sạch, rau an toàn, các cơ sở sản xuất giá đậu... trên địa bàn (Đoàn số 2).

- **Chế độ thanh tra, kiểm tra** : Đột xuất.

(Các Đoàn thanh tra, kiểm tra xây dựng kế hoạch cụ thể tránh chồng chéo trong quá trình thanh kiểm tra)

- **Công tác kiểm nghiệm mẫu** :

Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh là đơn vị chịu trách nhiệm kiểm nghiệm toàn bộ mẫu thực phẩm phục vụ cho đợt thanh kiểm tra triển khai tháng hành động VSATTP năm 2010, trong trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn thì gửi mẫu lên tuyến trên.

Phân công chịu trách nhiệm về chuyên môn kỹ thuật trong việc lấy, bảo quản và gửi mẫu kiểm nghiệm cho các Đoàn trong quá trình thanh tra như sau :

+ Đoàn số 1: do Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh;

+ Đoàn số 2. Chi cục TCĐLCL tỉnh.

- **Công tác xử phạt vi phạm hành chính** :

+ *Biểu mẫu thanh tra, kiểm tra*: Thống nhất sử dụng biểu mẫu của Thanh tra y tế do Bộ Y tế ban hành (Đoàn số 1) và biểu mẫu của Thanh tra ngành Nông nghiệp do Bộ Nông nghiệp PTNT ban hành (Đoàn số 2);

+ *Xử phạt vi phạm hành chính*: Căn cứ các Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực để xử lý đối với các hành vi vi phạm .

- **Kinh phí và phương tiện phục vụ Đoàn thanh kiểm tra**: thực hiện theo hướng dẫn của Kế hoạch số 1286/KH-BCĐ ngày 25/3/2010 của Ban Chỉ đạo liên ngành triển khai "Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm" năm 2010.

- **Chế độ thông tin báo cáo** : Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn báo cáo về Thanh tra Sở Y tế để tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra cho Ban Chỉ đạo tỉnh. Báo cáo cần nêu rõ những ưu điểm tiến bộ, những thiếu sót tồn tại và những kiến nghị, đề xuất của Đoàn, của địa phương về công tác quản lý Nhà nước về VSATTP trong thời gian đến.

- **Phương tiện đi lại** : Do đơn vị được phân công làm Trưởng đoàn chịu trách nhiệm bố trí phương tiện đi lại trong suốt quá trình làm việc của đoàn.

2. Tuyển huy, thành phố, thị xã:

Căn cứ Kế hoạch hướng dẫn triển khai công tác thanh kiểm tra trong Tháng hành động vì chất lượng VSATTP năm 2010 của BCD liên ngành về VSATTP tỉnh, các văn bản hướng dẫn của Sở Y tế và các Sở, ban, ngành chức năng. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp cùng Trung tâm Y tế Dự phòng và các ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra triển khai thực hiện Tháng hành động vì chất lượng VSATTP năm 2010 trên địa bàn và tổ chức thành lập các đoàn thanh kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh kiểm tra theo lịch trình thời gian và các nội dung hướng dẫn. Kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm các quy định về CLVSATTP theo quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời chuẩn bị nội dung báo cáo của địa phương (kiểm tra nội dung 1) để làm việc với Đoàn kiểm tra của BCD liên ngành tỉnh khi Đoàn đến kiểm tra và làm việc tại địa phương.

Kết thúc đợt triển khai Tháng hành động năm 2010, BCD các huyện, thị xã, thành phố kịp thời tổng hợp kết quả thanh, kiểm tra, báo cáo gửi về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh (Số 07 – Nguyễn Tất Thành – TP.Phan Thiết; điện thoại số: 062.3827.856) theo mẫu quy định chậm nhất trước ngày 18/5/2010 để BCD tỉnh kịp thời tổng hợp báo cáo về trên đúng thời gian qui định ./-

Nơi nhận :

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chi cục VSATTP; TTYTDP tỉnh;
- Thanh tra Sở Y tế;
- TTYTDP huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VP, TTra

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Nguyễn Văn Tú**